

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**  
**CHỨC DANH: GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ: .....

Đối tượng đăng ký: Giảng viên  ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Chính trị học; Chuyên ngành: Chính sách công và Quản trị công

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên người đăng ký: NGUYỄN VĂN THÀNH

2. Ngày sinh: 05/3/1957; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: xã Trường Yên, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 44 Yết Kiêu, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ: Hội đồng Lý luận Trung ương, địa chỉ số 57 Phan Đình Phùng,  
Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Điện thoại di động: 0913240645; Email: thanhnv1957@gmail.com

7. Quá trình công tác:

- Từ năm 1980 đến năm 1988: Cán bộ, Đội phó, Đội trưởng, Phó Trưởng phòng nghiệp vụ thuộc Công an thành phố Hải Phòng.

- Từ năm 1988 đến năm 2001: Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy, Trưởng Công an quận Hồng Bàng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng; Phó Bí thư Quận ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng; Thành ủy viên khóa 11, Bí thư Quận ủy kiêm Chủ tịch HĐND quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Từ năm 2001 đến tháng 5/2004: Thành ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy khóa 12, Chánh Văn phòng Thành ủy Hải Phòng.

- Từ tháng 6/2004 đến năm 2009: Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố, Phó Chủ tịch Thường trực UBND; Phó Bí thư Thành ủy, Bí thư Ban cán sự Đảng UBND thành phố, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân TP. Hải Phòng.

- Từ năm 2010 đến tháng 10/2014: Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, Bí thư Thành ủy Hải Phòng kiêm Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Từ tháng 10/2014 đến tháng 11/2015: Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, Phó Chánh Văn phòng trung ương Đảng.

- Từ tháng 12/2015 đến tháng 6/2021: Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Thứ trưởng Bộ Công an.

- Từ tháng 7/2021 đến nay: Phó Chủ tịch chuyên trách Hội đồng Lý luận Trung ương.

8. Đã nghỉ hưu: chưa

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Trường Đại học Hải Phòng, Học viện Cảnh sát nhân dân.

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng Đại học ngày 28/08/1980, số văn bằng 241, ngành Cảnh sát hình sự, nơi cấp bằng Trường Cảnh sát nhân dân.

- Được cấp bằng Đại học ngày 07/01/1991, số văn bằng A70382, ngành Anh văn, nơi cấp bằng Trường Đại học Sư phạm Ngoại ngữ Hà Nội.

- Được cấp bằng Đại học ngày 29/11/1995, số văn bằng A116948, ngành Quản trị doanh nghiệp, nơi cấp bằng Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

- Được cấp bằng Đại học ngày 9/12/1999, số văn bằng C0028162, ngành Chính trị, nơi cấp bằng Phân viện Hà Nội - Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 4/6/1999, số văn bằng 11479, ngành Quản trị kinh doanh, nơi cấp bằng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 22/05/2006, số văn bằng 04390, ngành Kinh tế, nơi cấp bằng Bộ Giáo dục và Đào tạo

10. Đã được bổ nhiệm chức danh PGS ngày 10/10/2016, ngành Kinh tế.

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Học viện Khoa học xã hội.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Triết học - Chính trị học - Xã hội học.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Hướng thứ nhất: Chính sách đối với phát triển kinh tế xanh; phát triển bền vững

- Hướng thứ hai: Quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, hiệu quả.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 02 NCS bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ;

- Đã hoàn thành 01 đề tài khoa học cấp Bộ, 01 đề tài cấp thành phố (Ứng viên là chủ nhiệm đề tài);

- Đã công bố 67 bài báo khoa học, trong đó 06 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín thuộc Cơ sở dữ liệu Web of Science (ISI) và Scopus là tác giả chính.

- Số lượng sách đã xuất bản 19 sách (16 sách là đồng chủ biên, 03 sách là thành viên tham gia) thuộc Nhà xuất bản có uy tín, trong đó có 15 sách chuyên khảo.

15. Khen thưởng: Huân chương Quân công hạng Nhất năm 2020, Huân chương Lao động hạng nhất năm 2015; Bằng khen của UBND thành phố Hải Phòng năm 2016.

16. Kỷ luật: không

## **B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ**

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Ứng viên có lý lịch bản thân rõ ràng, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn của nhà giáo theo qui định của Luật Giáo dục như:

- Tích cực, chủ động và sáng tạo trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao với các tư cách khác nhau như Giảng viên thỉnh giảng, cán bộ nghiên cứu khoa học.

- Luôn nỗ lực hoàn thành tốt nhất công việc được giao theo tinh thần vì học viên trong thời gian ngắn nhất với hiệu quả cao nhất. Luôn đặt lợi ích của tập thể và của học viên lên hàng đầu. Luôn tuân thủ sự phân công giờ giảng, sinh hoạt khoa học của trường và cố gắng thực hiện tốt công việc được giao;

- Sau khi đã được đào tạo đạt trình độ chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ vẫn không ngừng nghiên cứu khoa học để nâng cao trình độ chuyên môn.

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ của nhà giáo trong quá trình giảng dạy tại trường đại học.

- Tham gia giảng dạy các chương trình đào tạo sau đại học, đại học tại trường Đại học Hải Phòng, Học viện Cảnh sát nhân dân, Đại học Adelaide Business, Australia.

- Hoàn thành mức qui định về nhiệm vụ giảng dạy với số tiết giảng đứng lớp hệ đại học, sau đại học hàng năm theo đúng quy định (bao gồm cả tính quy đổi);

- Cập nhật thường xuyên các nội dung môn học với sự thay đổi của môi trường pháp lý và thực tiễn tình hình kinh tế, chính trị và xã hội trên thế giới và tại Việt nam nhằm đảm bảo tính thực tiễn của bài giảng cho sinh viên và học viên; điều chỉnh phương pháp giảng dạy phù hợp với các chương trình và các hệ đào tạo khác nhau nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy;

- Tích cực tham gia hướng dẫn khoa học cho sinh viên, học viên sau đại học, tham gia Hội đồng đánh giá Luận văn thạc sĩ, Luận án Tiến sĩ và nghiệm thu đề tài khoa học các cấp.

- Chủ động và tích cực tham gia các cuộc hội thảo khoa học quốc tế, hội thảo khoa học cấp quốc gia, Hội thảo khoa học cấp Bộ, ngành ở trong nước và nước ngoài do các cơ quan tổ chức như Hội đồng Lý luận Trung ương, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ, Học viện Hành chính Quốc gia, UBND thành phố Hải Phòng, các tổ chức quốc tế như IUCN, UNESCO.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tính đến thời điểm hiện nay, ứng viên đã có khoảng 12 năm, giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đại học. Ứng viên kê khai cụ thể 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/số giờ quy đổi/số giờ định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
<b>3 năm học cuối</b>								
1	2021 - 2022	01				90	15	105/160/46,5
2	2022 - 2023			01		75	15	90/132/46,5
3	2023 - 2024					65	20,16	85,16/85,16/46,5

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: Không

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Trường Đại học Sư phạm Ngoại ngữ Hà Nội số bằng: A70382; năm cấp: 1991

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác: Không;

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Bằng cử nhân tiếng Anh

4. Hướng dẫn NCS đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS	Đối tượng NCS	Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
			Chính	Phụ			
<b>I Trước khi được công nhận PGS</b>							
1	Kwamina Banson	x		x	2013 - 2016	The University of Adelaide, Australia	The University of Adelaide, Australia
2	Hà Minh Tuấn	x		x	2013 - 2016	The University of Adelaide, Australia	The University of Adelaide, Australia
3	Nguyễn Văn Thích	x		x	2013 - 2016	The University of Adelaide, Australia	The University of Adelaide, Australia
<b>II Sau khi được công nhận PGS</b>							
4	Nguyễn Thế Huệ	x		x	2011 - 2014	Học viện Khoa học	QĐ số 7238/QĐ-HVKHXH ngày 14/12/2017 của

TT	Họ tên NCS	Đối tượng NCS	Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
			Chính	Phụ			
						xã hội	Học viện Khoa học xã hội
5	Cao Thanh Hùng	x	x		2019 - 2021	Học viện Hành chính Quốc gia	QĐ số 2340/QĐ-HCQG ngày 8/4/2024 của Học viện Hành chính Quốc gia
6	Lê Thanh Tuyên	x	x		2019 - 2024	University of Northampton, England	Số bằng: 23-194223420 ngày 28/3/2024 của Hiệu trưởng University of Northampton

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
<b>I Trước khi được công nhận PGS</b>							
1	Tư duy hệ thống cho mọi người: hành trình từ lý thuyết tới tác động thực tiễn tại Việt Nam	GT	NXB Khoa học xã hội - 2016, ISBN: 978-604-944-743-3	3	Đồng chủ biên	Biên soạn Chương 1 (20-31), Chương Chương 4 (52-61), Chương 6 (74-89), Chương 9 (117-137), Chương 10 (138-157)	
2	Tác động của chính sách công nghiệp nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp công nghiệp	CK	NXB Chính trị quốc gia Sự thật - 2016, ISBN: 978-604-57-2508-5	1	Chủ biên	Biên soạn toàn bộ	
<b>II Sau khi được công nhận PGS</b>							
3	Unemployment-perspectives and solution	CK	NXB InTech, Croatia - 2017, ISBN: 978-953-51-3431-2;	6		Biên soạn Chương 5 (71-78)	
4	Lượng giá kinh tế các hệ sinh thái biển ở một số đảo trên vùng biển Việt Nam	CK	NXB Khoa học tự nhiên và Công nghệ - 2018, ISBN: 978-604-913-717-4	6		Biên soạn Chương II (67-178)	

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
5	Quản lý bền vững biển, hải đảo Việt Nam	CK	NXB Chính trị quốc gia Sự thật - 2018 ISBN: 978-604-57-4462-8	3		Biên soạn Chương II (47-81)	
6	Systems Thinking for everyone: The Journey from Theory to making an Impact in Vietnam. (3 <sup>rd</sup> Edition)	GT	Adelaide by Malik Australia and Southeast Asia - 2019 ISBN: 978-0-6485882-38	3	Đồng chủ biên	Biên soạn Chương 1 (19-30), Chương 9 (105-124), Chương 10 (125-142)	Thư xác nhận ngày 28/5/2024 của University of Adelaide, Australia
7	Building up and Governing Smart Cities: Ensuring Security, Social Welfare and Safety Indicators in the context of the 4th Industrial Revolution (3th Edition)	GT	Adelaide by Malik Australia and Southeast Asia- 2019 ISBN :978-0-6485882-07	2	Đồng chủ biên	Biên soạn Chương 1 (16-38), Chương 3 (9553-72), Chương 4 (72-105)	
8	Tư duy hệ thống cho mọi người – hành trình từ lý thuyết tới tác động thực tiễn tại Việt Nam	CK	NXB Chính trị quốc gia Sự thật - 2020 ISBN: 978-604-57-6161-8	5	Đồng chủ biên	Biên soạn mục 1 (1-13), mục 9 (102-124), mục 10 (125-142)	
9	Triển vọng về chuyển đổi kinh tế, sinh thái và xã hội: từ thực tiễn đến chính sách	CK	NXB Thế giới - 2020 ISBN: 978-604-77-8453-0	3	Đồng chủ biên	Biên soạn từ trang 27 - 49	
10	Xây dựng và quản trị thành phố thông minh bảo đảm các chỉ số an ninh, an sinh, an toàn trong cách mạng công nghiệp 4.0	CK	NXB Chính trị quốc gia Sự thật - 2020 ISBN: 978-604-57-6121-2	3	Đồng chủ biên	Biên soạn Chương 1 (21-94), Chương 2 (95-140)	
11	Quản lý nhà nước về thương mại điện tử - Nghiên cứu điển hình tại TP Hải Phòng	CK	NXB Công an nhân dân - 2020 ISBN:978-604-72-4901-5	8	Đồng chủ biên	Biên soạn Chương 3 (92-112)	Quyết định số 3977/QĐ-HCQG ngày 20/6/2024 của Học viện Hành chính Quốc gia
12	Quản trị, xử lý khủng hoảng truyền thông – bài học quốc tế và vấn đề rút ra đối với Việt Nam	CK	NXB Chính trị quốc gia Sự thật - 2020 ISBN: 978-604-57-8363-4	6	Đồng chủ biên	Biên soạn Phần I (7-114)	

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
13	Quản lý nhà nước chất lượng hàng sau công bố - Nghiên cứu trên địa bàn thành phố Hải Phòng	CK	NXB Công an nhân dân - 2021 ISBN:978-604-72-4979-4	8	Đồng chủ biên	Biên soạn Chương 3 (110-124)	Quyết định số 3980/QĐ-HCQG ngày 20/6/2024 của Học viện Hành chính Quốc gia
14	Quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp xã hội	CK	NXB Công an nhân dân - 2021 ISBN:978-604-72-4978-7	8	Đồng chủ biên	Biên soạn Chương 1 (13-74), Chương 3 (123 - 146)	Quyết định số 3965/QĐ-HCQG ngày 20/6/2024 của Học viện Hành chính Quốc gia
15	Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phát triển thành phố thông minh ở Việt Nam trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư	CK	NXB Công an nhân dân - 2021 ISBN: 978-604-72-5138-4	6	Đồng chủ biên	Biên soạn Chương 1 (11-47)	Quyết định số 3979/QĐ-HCQG ngày 20/6/2024 của Học viện Hành chính Quốc gia
16	Phương pháp, kỹ năng, kinh nghiệm chủ trì, tham dự Hội nghị, Hội thảo khoa học	CK	NXB Chính trị quốc gia Sự thật - 2021, ISBN: 978-604-57-6747-4	3	Đồng chủ biên	Biên soạn Phần I (9-66), Phần II (67-81)	
17	Bộ Chỉ số quản trị quốc gia của Việt Nam trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư	CK	NXB Công an nhân dân - 2022, ISBN: 978-604-72-5488-0	7	Đồng chủ biên	Biên soạn Chương 3 (143 - 164)	Quyết định số 3964/QĐ-HCQG ngày 20/6/2024 của Học viện Hành chính Quốc gia
18	Tổ chức bộ máy hành chính nhà nước phù hợp nguyên tắc phân cấp, phân quyền ở Việt Nam	CK	NXB Công an nhân dân - 2022, ISBN: 978-604-72-5490-3	7	Đồng chủ biên	Biên soạn Chương 1 (7-82), Chương 3 (209 - 222)	Quyết định số 3978/QĐ-HCQG ngày 20/6/2024 của Học viện Hành chính Quốc gia
19	Quy hoạch không gian biển - mục tiêu phát triển kinh tế biển xanh, bền vững (mô hình bờ Tây Vịnh Bắc bộ)	CK	NXB Chính trị quốc gia Sự thật - 2022, ISBN: 978-604-57-8086-2	2	Đồng chủ biên	Biên soạn Phần I (13-118), Phần III (137 - 158)	

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo, GT- sách Giáo trình, TK: sách tham khảo

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ	CN/PC N/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu/Xếp loại KQ
<b>I Trước khi được công nhận PGS</b>					
1	Phương hướng, mục tiêu, giải pháp chủ yếu thực hiện CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn Hải Phòng đến năm 2010, định hướng đến 2020	CN	Đề tài khoa học cấp thành phố	2005	Xuất sắc
2	Tăng cường quản lý nhà nước, phát triển thị trường nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai, bất động sản TP Hải Phòng giai đoạn 2006-2010, định hướng đến năm 2020	CN	Đề tài khoa học cấp thành phố	2009	Xuất sắc
3	Nghiên cứu định hướng Chiến lược biển Hải Phòng đến năm 2015 và 2020, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện	CN	Đề tài khoa học cấp thành phố	2009	Xuất sắc
4	Nghiên cứu khảo sát tác động của chính sách công nghiệp đến khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn TP Hải Phòng	CN	Đề tài cấp trường (ĐT.KT.2016.35)	2015	29/02/2016, Xuất sắc
5	Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng bằng biện pháp giao trách nhiệm thu hồi sản phẩm không đạt chất lượng cho nhà sản xuất ở Việt Nam trên địa bàn Hải Phòng	CN	Đề tài cấp trường (ĐT.KT.2015.110)	2016	31/01/2016, Xuất sắc
<b>II Sau khi được công nhận PGS</b>					
6	Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp chủ yếu nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn TP Hải Phòng	CN	Đề tài khoa học cấp thành phố (ĐT.XH.2017.791)	2017 - 2018	2018, Xuất sắc
7	Quan hệ của cấp ủy Đảng và thủ trưởng Công an cùng cấp trong tình hình mới	CN	Đề tài cấp Bộ (BX.2017.T29.022)	2019	2019, Xuất sắc

Các chữ viết tắt: CN: Chủ nhiệm

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố:

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố sau khi được: tổng số 68 bài:

- Trước khi được công nhận PGS: 22 bài báo, báo cáo khoa học.
- Sau khi được công nhận PGS: 46 bài báo, báo cáo khoa học, trong đó
- + Bài báo trong danh mục ISI/Scopus: 7 bài (từ số thứ tự 23 đến 29).
- + Bài báo trên các tạp chí quốc tế: 4 bài
- + Bài báo trên Tạp chí trong nước và Hội thảo quốc gia: 35 bài

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
<b>I Trước khi được công nhận PGS</b>								
<b>1.1 Bài báo khoa học đăng trên Tạp chí khoa học quốc tế uy tín thuộc danh mục Scopus</b>								
1	Using the Evolutionary Learning Laboratory Approach to Establish a World First Model for Integrated Governance of Haiphong, Vietnam (Invited Paper for the ISSS 2013 Special Issue) (wileyonlinelibrary.com), DOI: 10.1002/sres.2311. In Press ( <a href="http://onlinelibrary.wiley.com/doi/10.1002/sres.2311/abstract">http://onlinelibrary.wiley.com/doi/10.1002/sres.2311/abstract</a> )	3	x	Systems Research and Behavioral Science, E-ISSN: 1099-1743, ISSN: 1092-7026	ISI/ Scopus-Q1		Vol.3, Issue 5 627 – 641	9 - 10/ 2014
2	A systemic approach to understand smartphone usage in Singapore." In press. ( <a href="http://onlinelibrary.wiley.com/doi/10.1002/sres.2348/abstract">http://onlinelibrary.wiley.com/doi/10.1002/sres.2348/abstract</a> )	7		Systems Research and Behavioral Science, E-ISSN: 1099-1743, ISSN: 1092-7026	ISI/ Scopus-Q1		Vol.33 Issue 3, 360 - 380	5 – 6/ 2016
3	A Systemic Approach to Understand the Conservation Status and Viability of the Critically Endangered Cat Ba Langur. ( <a href="http://onlinelibrary.wiley.com/doi/10.1002/sres.2387/abstract">http://onlinelibrary.wiley.com/doi/10.1002/sres.2387/abstract</a> ).	6		Systems Research and Behavioral Science, E-ISSN: 1099-1743, ISSN: 1092-7026	ISI/ Scopus-Q1		Vol.3, Issue 6, 742 - 752	11-12/ 2016
4	The Economic Importance of Social Graciousness Index: A Systemic Approach to Singapore Case <a href="https://www.inderscienceonline.com/doi/abs/10.1504/IJMABS.2016.080228">https://www.inderscienceonline.com/doi/abs/10.1504/IJMABS.2016.080228</a>	8		International Journal of Markets and Business Systems			Vol. 2, No.2, 102 - 125	11/ 2016
<b>1.2 Bài báo đăng trên Tạp chí khoa học trong nước, hội thảo quốc gia, hội thảo quốc tế</b>								
5	Kinh nghiệm của Hàn Quốc về xuất khẩu	1	x	Tạp chí Kinh tế và Phát triển ISSN 1859-0012			82, 45 - 47	2004
6	Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ của một số nước	1	x	Tạp chí Kinh tế và Phát triển ISSN 1859-0012			83, 55 - 56	2004
7	Về khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp công nghiệp Hải Phòng	2	x	Tạp chí Kinh tế và Phát triển ISSN 1859-0012			92, 30 - 32	2005
8	Tác động của chính sách công nghiệp đến việc nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp công nghiệp	2	x	Tạp chí Nghiên cứu kinh tế ISSN: 0866-7489			323, 64 - 71	2005

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
9	The Role of Mangroves in Response to Climate Change in Coastal Zone in Vietnam: A case study of the Cat Ba Archipelago Biosphere Reserve. ( <a href="http://unesdoc.unesco.org/images/0022/002272/227212e.pdf">http://unesdoc.unesco.org/images/0022/002272/227212e.pdf</a> )	1	x	Proceedings of the 3rd Meeting of the World Network of Island and Coastal Biosphere Reserves, Hiiumaa and Saaremaa islands, Estonia, 4 - 6 June			71 - 76	6/2013
10	Marine spatial planning: Demand and application direction in Hai Phong. ( <a href="https://www.mangrovesforthefuture.org/assets/Repository/Documents/KY-YEU-EN-09-06-2014-FINAL.PDF">https://www.mangrovesforthefuture.org/assets/Repository/Documents/KY-YEU-EN-09-06-2014-FINAL.PDF</a> )	1	x	National Workshop proceedings on Application of Viet Nam's marine and coastal Spatial Planning - An Ecosystem based Management Approach. Gland, Switzerland: IUCN			23 - 36	2013
11	Using an Evolutionary Learning Laboratory approach to establish a World First Model for Integrated Governance of Haiphong, Vietnam. Plenary Paper In Press: <a href="http://journals.iss.org/index.php/proceedings57th/article/view/2134/682">http://journals.iss.org/index.php/proceedings57th/article/view/2134/682</a>	1	x	Proceedings of the 57 <sup>th</sup> World Conference of the International Society for Systems Sciences (ISSS), Haiphong July 14-17				7/2013
12	Hiệp định đối tác thương mại xuyên Thái Bình Dương trong bối cảnh suy trầm của kinh tế thế giới	1	x	Tạp chí Nghiên cứu kinh tế ISSN: 0866-7489			12, 68 - 72	2015
13	Đề kinh tế biển Hải Phòng phát triển bền vững	1	x	Tạp chí Cộng sản ISSN: 2734-9063			876, 78 - 83	2015
14	Giải pháp phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ thành phố Hải Phòng giai đoạn 2015 - 2020	1	x	Tạp chí Lao động và Xã hội ISSN: 0866-7643			515, 5 - 7	2015
15	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động thương mại biên giới hiện nay	1	x	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế ISBN-13978-604-75-0362-9			9 - 18	2015

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
16	Hội nhập kinh tế quốc tế thành phố Hải Phòng: Thực trạng và khuyến nghị	1	x	Tạp chí Nghiên cứu kinh tế ISSN: 0866-7489			5, 39 - 45	2016
17	Định hướng phát triển nền kinh tế tri thức của thành phố Hải Phòng đến năm 2020: thuận lợi, khó khăn và giải pháp	1	x	Tạp chí Khoa học Thương mại ISSN: 1859-3666			92, 13 - 19	2016
18	Phát huy vai trò năng suất các yếu tố tổng hợp trong tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế	1	x	Tạp chí Quản lý nhà nước ISSN: 2354-0761			242, 3 - 8	2016
19	Định hướng tăng trưởng xanh để kinh tế Hải Phòng phát triển nhanh, bền vững	1	x	Tạp chí Quản lý kinh tế ISSN: 1859-039X			75, 45 - 51	2016
20	Khoa học tư duy hệ thống trong hoạch định xây dựng thành phố sinh thái – kinh tế (Mô hình áp dụng tại TP. Hải Phòng)	1	x	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế, ISBN-978-604-83-1262-6			11 - 19	2016
21	Tư duy và thực hành hệ thống – điều khiển học có thể áp dụng thành công hướng đến thành phố bền vững	5	x	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế, ISBN-978-604-83-1262-6			71 - 81	2016
22	Vai trò của khu công nghiệp trong thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam trong hội nhập kinh tế quốc tế, phục vụ mục tiêu phát triển bền vững	1	x	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế, ISBN-978-604-86-9872-0			407 - 418	2016
<b>II Sau khi được công nhận PGS</b>								
<b>2.1 Bài báo khoa học đăng trên Tạp chí khoa học quốc tế uy tín thuộc danh mục Scopus</b>								
23	An integrated model of supply chain quality management, Industry 3.5 and innovation to improve manufacturers' performance – a case study of Vietnam ( <a href="https://www.tandfonline.com/doi/full/10.1080/13675567.2022.2059457">https://www.tandfonline.com/doi/full/10.1080/13675567.2022.2059457</a> )	4	x	International Journal of Logistics Research and Applications - ISSN: 1367-5567; E-ISSN:1469-848X	Scopus Q1		Vol.2, Issue 2, 261 - 283	4/2022
24	Quantifying Factors Affecting Satisfaction of People to Waste Classification at Source: The Case of Hai Chau District, Da Nang ( <a href="http://www.ijesd.org/vol13/1370-IJESD-3796.pdf">http://www.ijesd.org/vol13/1370-IJESD-3796.pdf</a> )	3	x	International Journal of Environmental Science and Development, ISSN: 2010-0264	Scopus Q3		Vol 13, No.2, 42 - 48	4/2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
25	Innovation in local governance: from practice in VietNam <a href="https://ymerdigital.com/archives/?cpage=7&amp;issId=%202110">https://ymerdigital.com/archives/?cpage=7&amp;issId=%202110</a>	1	x	Ymer Journal, E-ISSN: 0044-0477	Scopus Q4		Vol.21 Issue 10, 1651-1657	10/2022
26	Effects of non-technological innovation on technological innovation of small- and medium-sized enterprises: The role of the local business environment <a href="https://journals.sagepub.com/doi/10.1177/03063070221135099">https://journals.sagepub.com/doi/10.1177/03063070221135099</a>	4		Journal of General Management	Scopus Q3		Vol 0 (0), 1- 19	2022
27	The issue of policy for Vietnamese talented civil servants in the revolution 4.0 ( <a href="https://ymerdigital.com/archives/?cpage=13&amp;issId=%202112">https://ymerdigital.com/archives/?cpage=13&amp;issId=%202112</a> )	1	x	Ymer Journal, E-ISSN: 0044-0477	Scopus Q4		Vol.2, Issue 12, 3106 – 3111	12/2022
28	A study on assessing innovation management capacity based on ISO 56002 for enterprises in VietNam ( <a href="https://ideas.repec.org/a/ids/ijilea/v33y2023i4p393-416.html">https://ideas.repec.org/a/ids/ijilea/v33y2023i4p393-416.html</a> )	2	x	International Journal of Innovation and Learning - ISSN: 1471-8197, E-ISSN:1741-8089	Scopus Q3		Vol 33 (4), 393-416	3/2023
29	The impact of AI chatbots on customer trust: an empirical investigation in the hotel industry <a href="https://www.emerald.com/insight/content/doi/10.1108/CBTH-06-2022-0131/full/html">https://www.emerald.com/insight/content/doi/10.1108/CBTH-06-2022-0131/full/html</a>	3	x	Consumer Behavior in tourism and hospitality, ISSN: 2752-6666	Scopus Q1		Vol.18 (3), 293-305	3/2023
<b>2.2 Bài báo khoa học đăng trên Tạp chí khoa học quốc tế khác</b>								
30	Sustainable Development Tourism: Research In Vietnam After Covid -19 <a href="https://www.pnrjournal.com/index.php/home/article/view/2228">https://www.pnrjournal.com/index.php/home/article/view/2228</a>	3	x	Journal of Pharmaceutical Negative Results, ISSN: 2229-7723			Vol.1, Issue 6, 2397 - 2407	10/2022
31	State Management of Financial Market Development: A case study in VietNam, <a href="https://journalppw.com/index.php/jpsp/article/view/11847">https://journalppw.com/index.php/jpsp/article/view/11847</a>	3	x	Journal of Postive School Psychology - ISSN 2717-7564			Vol.6, No.7, 2700-2710	7/2022
32	Innovation in the organization and operation of commune-level authorities in Vietnam ( <a href="https://ymerdigital.com/uploads/YMER2303B3.pdf">https://ymerdigital.com/uploads/YMER2303B3.pdf</a> )	1	x	Ymer Journal, E-ISSN: 0044-0477			Vol.23 (3), 1014 – 1020	3/2024

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
33	Organization and Activities of Provincial Professional Agencies in Hai Phong City <a href="https://kuey.net/index.php/kuey/article/view/2693/1652">https://kuey.net/index.php/kuey/article/view/2693/1652</a>	1	x	Educational Administration: Theory and Practice, ISSN: 1300-4832, eISSN: 2148-2403			Vol.30 (4), 8091-8097	4/2024
<b>2.3 Bài báo khoa học đăng trên Tạp chí khoa học trong nước, hội thảo quốc gia, Hội thảo quốc tế</b>								
34	Shifting challenges for coastal green cities	5	x	Vietnam Journal of Earth sciences, ISSN: 0866-7187			Vol.39 (2), 109-129	1/2017
35	Áp dụng khoa học tư duy hệ thống trong quản lý không gian biển và quản lý tổng hợp vùng bờ tại Việt Nam (Mô hình nghiên cứu vùng bờ Tây vịnh Bắc bộ - từ thực tiễn thành phố Hải Phòng)	1	x	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế, ISBN-978-604-83-1641-9			11 – 20	2017
36	Thành phố xanh ven biển: tổng quan các thách thức trong quá trình chuyển đổi	3		Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế, ISBN-978-604-83-1641-9			35 – 50	2017
37	Khu dự trữ sinh quyển - mô hình phát triển bền vững: Ứng dụng khoa học tư duy hệ thống vào quản lý, phát triển các doanh nghiệp xã hội tại khu dự trữ sinh quyển Cát Bà, TP. Hải Phòng	1	x	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế, ISBN-978-604-83-1641-9			81 – 92	2017
38	Vai trò của rừng ngập mặn trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu tại vùng ven biển Việt Nam: từ thực tiễn của Khu dự trữ sinh quyển thế giới quần đảo Cát Bà	1	x	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế, ISBN-978-604-83-1641-9			407 – 412	2017
39	Xây dựng mô hình thành phố thông minh (smart city) đạt chuẩn các chỉ số an ninh, an sinh, an toàn thích ứng với điều kiện Việt Nam (mô hình nghiên cứu tại thành phố Hải Phòng, Việt Nam)	1	x	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia, ISBN-978-604-946-224-5			15 - 24	2017
40	Khoa học tư duy hệ thống với công tác lãnh đạo và quản lý trước sự biến đổi vĩ đại của thế kỷ XXI và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư	1	x	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế, ISBN-978-604-57-4415-4			25 - 38	2018
41	Maintaining national security, effectively addressing impacts of nontraditional security on building developmental Government	1	x	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế, ISBN-978-604-57-4474-1			11 – 24	2019

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
42	Cơ hội và thách thức đối với các doanh nghiệp công nghiệp Hải Phòng trong việc nâng cao khả năng cạnh tranh trong giai đoạn xây dựng Chính phủ kiến tạo	1	x	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế, ISBN-978-604-57-4474-1			25 – 45	2019
43	Kinh nghiệm quốc tế hỗ trợ chính sách nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp công nghiệp	2	x	Tạp chí Quản lý nhà nước, ISSN: 2354-0761			283, 92 - 96	8/2019
44	Giải pháp chính sách nâng cao khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp công nghiệp Hải Phòng trong thời gian tới	2	x	Tạp chí Khoa học thương mại, ISSN: 1859-3666			135, 2 - 9	11/ 2019
45	Công tác phòng cháy, chữa cháy trước tác động của cách mạng công nghiệp 4.0 và ứng phó với biến đổi khí hậu	1	x	Kỷ yếu Hội thảo, ISBN-978-604-65-4529-3			7 - 13	2019
46	Xây dựng mô hình hệ sinh thái kinh tế tuần hoàn đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư	1	x	Tạp chí Cộng sản, ISSN: 2734-9063			944, 49 - 53	6/2020
47	Nâng cao hiệu quả phân cấp quản lý nhà nước về kinh tế ở Việt Nam	1	x	Tạp chí Khoa học chính trị ISSN: 1859-0187			6, 5 - 12	6/2020
48	Nâng cao hiệu quả các giải pháp thích ứng thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam trước tác động của đại dịch Covid-19	1	x	Tạp chí Khoa học chính trị, ISSN: 1859-0187			7, 3 - 9	7/2020
49	Phát triển kinh tế số và quản lý nhà nước với phát triển kinh tế số ở Việt Nam	1	x	Tạp chí Khoa học thương mại, ISSN: 1859-3666			144, 2 - 9	8/2020
50	Hoàn thiện quy định về tổ chức bộ máy hành chính phù hợp với phân cấp, phân quyền	1	x	Tạp chí Quản lý nhà nước, ISSN: 2354-0761			296, 3 - 8	9/2020
51	Xây dựng Trường Đại học An ninh nhân dân trở thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học có uy tín của đất nước và lực lượng Công an nhân dân	1	x	Tạp chí An ninh nhân dân, ISSN: 1859-4115			101, 5-8	10/ 2020
52	Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về kiểm tra, giám sát, kỷ luật, góp phần đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng trong Công an nhân dân	1	x	Tạp chí Cộng sản, ISSN: 2734-9063			952, 50 - 57	10/ 2020

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
53	Nhận diện cơ hội và thách thức bảo vệ an ninh kinh tế trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4	1	x	Kỷ yếu Hội thảo khoa học cấp Bộ, ISBN-978-604-72-5239-8			9-21	2021
54	Giải pháp cải thiện và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu của Việt Nam	2	x	Tạp chí Quản lý nhà nước, ISSN: 2354-0761			300, 44-49	1/2021
55	Enhancing effectiveness of state management in prevention of buying and selling fake books and pirated books	2	x	Journal of People's Security, ISSN: 1859-4115			3-10	3/2021
56	Thực hiện Chính sách kinh tế trong văn hoá góp phần hướng tới phát triển bền vững. Implementation of the economic policy in the cultural sector for sustainable development	1	x	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế, ISBN-978-604-316-327-8			66-83	2021
57	Về Bộ chỉ số quản trị quốc gia trong giai đoạn cách mạng công nghiệp 4.0	2	x	Tạp chí Quản lý nhà nước, ISSN: 2354-0761			314, 9 - 13	3/2022
58	Phát huy vai trò của báo chí trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ở Việt Nam hiện nay	1	x	Tạp chí Chính trị và Phát triển, ISSN: 1858-2457			5, 35-40	5/2022
59	Xây dựng và hoàn thiện Bộ chỉ số quản trị quốc gia	2	x	Tạp chí Quản lý nhà nước, ISSN: 2354-0761			318, 8-12	7/2022
60	Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố Hải Phòng	2	x	Tạp chí Khoa học chính trị, ISSN: 1859-0187			10, 73 - 79	8/2022
61	Kinh nghiệm quốc tế trong xây dựng Chính phủ số và kiến nghị áp dụng tại Việt Nam - International experience in building a digital government and recommendations to apply in Vietnam	1	x	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế, ISBN-978-604-80-6997-1			408-429	2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
62	Smart manufacturing readiness in Vietnam: An assessment survey and policy implications <a href="https://vjol.info.vn/index.php/mostd/article/view/70714">https://vjol.info.vn/index.php/mostd/article/view/70714</a>	2	x	VMOST Journal of Social Sciences and Humanities, E-ISSN: 2815 - 6471			Vol.6, No. 2, 24-27	8/2022
63	International experience in building a digital government and recommendations to apply in VietNam	1	x	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế, ISBN-978-604-80-6997-1			408 - 429	2022
64	Đạo đức trong quản trị sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trước tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 (Ethics in AI management and usage under the impacts of Industrial Revolution 4.0)	2	x	Kỷ yếu Hội thảo quốc tế, ISBN: 978-604-351-825-2			35-62	2022
65	Vai trò của lực lượng Công an nhân dân trong xây dựng và bảo vệ nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc	2	x	Tạp chí Công an nhân dân, ISSN: 1858-4409			9 (2), 33-37	9/2023
66	Nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN trong tình hình mới	2	x	Tạp chí. Quản lý nhà nước, ISSN: 2354-0761			337, 3 - 9	2/2024
67	Tăng trưởng xanh của một số quốc gia và những gợi mở cho Việt Nam	1	x	Tạp chí Thông tin Khoa học lý luận chính trị, ISSN: 2354-1040			5, 9 - 18	5/2024
68	Mối quan hệ giữa tăng trưởng xanh, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn vì mục tiêu phát triển bền vững	2	X	Kỷ yếu Hội thảo quốc gia ISBN: 978-604-57-9811-9			69-82	6/2024

- Trong đó: Số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS là 06 bài (23, 24, 25, 27, 28, 29).

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: không

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao): không

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Chương trình bổ sung kiến thức tuyển sinh đào tạo Thạc sĩ ngành Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước của Học viện Chính trị Công an nhân dân	Chủ trì phê duyệt ban hành chương trình và chỉ đạo, tham gia thực hiện	Quyết định số 6127/QĐ-BCA-X02 ngày 13/8/2019	Bộ Công an	Quyết định số 2091/QĐ-T29-P2 ngày 22/8/2019 của Giám đốc Học viện Chính trị Công an nhân dân	Giấy Xác nhận số 1198/GXN-T03 ngày 21/6/2024 của Giám đốc Học viện Chính trị Công an nhân dân
2	Công trình mô hình “Thực tiễn xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố cảng xanh”	Tác giả			Giải thưởng do Tổ chức nền tảng chia sẻ kiến thức cộng đồng về năng lượng thông minh thuộc Diễn đàn APEC tặng	Cuộc thi Mô hình thực tiễn tốt nhất sáng kiến cộng đồng năng lượng thông minh (ESCI - KSP) thuộc APEC năm 2019

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học thay thế\*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS: Đủ

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV GS): Đủ

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy: Đủ

- Hướng dẫn chính NCS: Đủ

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 02 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ: Đủ

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS): Đủ

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 24 tháng 06 năm 2024

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

**Nguyễn Văn Thành**